

Bản án số: **85/2019/HS-ST**

Ngày: 22/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Lê

2. Bà Võ Thanh Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Chi - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Bà Trần Thủy Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V (tên gọi khác: Gấu chuột); giới tính: Nam; sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm Gỗ; trình độ văn hóa: 00/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Con ông Nguyễn Văn J và bà Trần Thị H; chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 27/7/2009, Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 324/2009/HSST); Ngày 03/8/2012, Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 194/2012/HSST); Ngày 04/01/2013, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 01/2013/HSST). Tổng hợp hình phạt 06 năm tù của Bản án số 194/2012/HSST ngày 03/8/2012 của Tòa án nhân dân Quận 8, buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt là 07 năm tù; Ngày 13/6/2013, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 201/2013/HSST). Tổng hợp hình phạt 07 năm tù của Bản án số 01/2013/HSST ngày 04/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, buộc bị cáo chấp hành chung hình phạt là 08 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/3/2018; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 16/5/2019. (Bị cáo có mặt).

Bị hại: Bà Trần Ngọc Xuân L, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Đường D, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/5/2019, Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô hiệu Wave A biển số 59L2-763.XX từ Quận 7 sang Quận 4. Khi đi ngang qua xe bán nước sâm đặt bên hông nhà số 62 Nguyễn Khoái, Phường 2, Quận 4, V phát hiện bà Trần Ngọc Xuân L đang đứng quay mặt vào trong mua nước sâm, trên cổ bà L có đeo sợi dây chuyền màu vàng, nên V nảy sinh ý định cướp giật dây chuyền của bà L bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định trên, V điều khiển xe gần máy chạy vào hẻm 64 Nguyễn Khoái, Phường 2, Quận 4 khoảng 10 m, rồi quay đầu lại hướng ra đường Nguyễn Khoái chạy từ từ đến chỗ bà L đang đứng. V quan sát thấy bà L không để ý, V chạy xe áp sát bà L, đồng thời dùng tay trái giật sợi dây chuyền trên cổ bà L, rồi tăng ga rẽ phải vào đường Bến Vân Đồn bỏ chạy lên cầu Nguyễn Văn Cừ hướng về Quận 8 để tẩu thoát. Sau đó, V đến tiệm game bắn cá số 37/14 khu phố 5 đường Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7 và gặp H (chưa rõ lai lịch) nhờ đem dây chuyền đi bán. H bán sợi dây chuyền với giá 1.400.000 đồng và đưa tiền cho V, V cho H 200.000 đồng. Số tiền còn lại V giữ và tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bị giật sợi dây chuyền, bà L đến Công an Phường 2, Quận 4 trình báo.

Tại Công an Quận 4, Nguyễn Văn V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG ngày 20/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 4 kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng Italy, có trọng lượng 11 gam 38, đã qua sử dụng, có giá trị là 8.952.099 đồng.

Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Wave A biển số 59L2-763.XX, số khung: RLHJA3905HY768995, số máy: JA39E-0749139. Qua xác minh xe này thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Thanh H. Ngày 04/5/2019, V mượn xe của H để đi công việc, H không biết việc V mượn xe trên để đi cướp giật. Công an Quận 4 đã trả lại xe cho H.

Về phần dân sự: Bị hại bà Trần Ngọc Xuân L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 8.952.099 đồng và không yêu cầu gì khác.

Vật chứng của vụ án: 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ CKC CHUN KUA; 01 nón bảo hiểm màu trắng có chữ PIAGGIO; 01 áo thun màu đen có sọc hoa văn màu trắng vàng ở phía trước áo; 01 quần sọt ngắn màu kem vải kaki và 01 đôi dép quai ngang màu xanh có chữ ADIDAS trên quai.

Ngoài ra, hồ sơ vụ án còn lưu giữ 1 đĩa VCD bên trong có chứa nội dung vụ việc cướp giật tài sản tại bên hông nhà số nhà số 62 Nguyễn Khoái, Phường 2, Quận 4.

Tại Bản cáo trạng số 91/CT-VKS Q.4 ngày 08/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái và đồng ý với yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo từ 05 (năm) năm đến 06

(sáu) năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường số tiền là 8.952.099 đồng cho bị hại; Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Vào Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/5/2019, bên hông nhà số 62 Nguyễn Khoái, Phường 2, Quận 4, bị cáo V đã có hành vi dùng xe gắn máy làm phương tiện để công khai chiếm đoạt sợi dây chuyền của bà Trần Ngọc Xuân L rồi nhanh chóng tẩu thoát. Đây là thủ đoạn nguy hiểm mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Theo kết luận định giá 01 sợi dây chuyền vàng Italy, có trọng lượng 11 gam 38, đã qua sử dụng, có giá trị là 8.952.099 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời, bản thân bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo rất táo bạo, liều lĩnh, công khai chiếm đoạt tài sản của người khác một cách nhanh chóng ngay trên đường phố, nơi đông người qua lại. Thể hiện sự xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện đến cùng. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới đủ sức để răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Trần Ngọc Xuân L yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền là 8.952.099 đồng. Hội đồng xét xử xét, sau khi bị cáo cướp giật sợi dây chuyền của bà Lan, bị cáo đã bán và tiêu xài cá nhân. Căn cứ Giấy bảo đảm của Tiệm vàng đá mới KIM THOI và kết quả định giá sợi dây chuyền vàng Italy, có trọng lượng 11 gam 38, đã qua sử dụng có giá trị là 8.952.099 đồng. Bị cáo chưa bồi thường cho bị hại và tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền là 8.952.099 (tám triệu chín trăm năm mươi hai nghìn không trăm chín mươi chín) đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ CKC CHUN KUA; 01 nón bảo hiểm màu trắng có chữ PIAGGIO; 01 áo thun màu đen có sọc hoa văn màu trắng vàng ở phía trước áo; 01 quần sọt ngắn màu kem vải kaki và 01 đôi dép quai ngang màu xanh có chữ ADIDAS trên quai. Đây là trang phục của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo.

Ngoài ra, hồ sơ vụ án còn lưu giữ 1 đĩa VCD bên trong có chứa nội dung vụ việc cướp giật tài sản tại bên hông nhà số nhà số 62 Nguyễn Khoái, Phường 2, Quận 4, xét đây là chứng cứ của vụ án, nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Văn V 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2019.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 584, Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V bồi thường số tiền là 8.952.099 (tám triệu chín trăm năm mươi hai nghìn không trăm chín mươi chín) đồng cho bà Trần Ngọc Xuân L.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 106 và Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 nón bảo hiểm màu xanh có chữ CKC CHUN KUA; 01 nón bảo hiểm màu trắng có chữ PIAGGIO; 01 áo thun màu đen có sọc hoa văn màu trắng vàng ở phía trước áo; 01 quần sọt ngắn màu kem vải kaki và 01 đôi dép quai ngang màu xanh có chữ ADIDAS trên quai.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4).

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 1 đĩa VCD bên trong có chứa nội dung vụ việc cướp giật tài sản tại bên hông nhà số nhà số 62 Nguyễn Khoái, Phường 2, Quận 4.

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 447.605 (bốn trăm bảy mươi bảy nghìn sáu trăm lẻ năm) đồng.

2. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- CA TP.HCM (PV 06); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Trần Hồng Loan